

Bản án số: 150/2021/HNGĐ-ST

Ngày 28 – 9 – 2021

V/v tranh chấp ly hôn
và nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiến

Ông Nguyễn Hoài Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 256/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021 về việc “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 314/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn N, sinh năm 1973. Cư trú tại: ấp Mỹ T, xã Tạ An Kh, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

- Bị đơn: Chị Lê Thu Tr, sinh năm 1973. Cư trú tại: ấp Mỹ T, xã Tạ An Kh, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của anh N trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:*

Anh Phạm Văn N và chị Lê Thu Tr chung sống với nhau vào năm 1994, không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Nay anh N xác định mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với chị Tr.

Quá trình chung sống anh N và chị Tr có 01 người con tên Phạm Huỳnh Nh, sinh năm 1996, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và nợ: Anh N xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo đơn xin vắng mặt tại phiên tòa đề ngày 22/6/2021 chị Lê Thu Tr trình bày:*

Hiện nay chị đang đi làm thuê tại tỉnh Đồng Nai, do tình hình dịch bệnh phức tạp nên không về tham gia xét xử được, chị xin vắng mặt tại phiên tòa và có ý kiến như sau:

Về hôn nhân: Chị Tr đồng ý ly hôn với anh N.

Về tài sản gồm:

- Phần đất chị và anh N đang ở là của bà Hồ Thị Ú (mẹ chị T) cho mượn từ năm 2016, khi ly hôn chị yêu cầu trả lại cho bà Ú.

- Phần nhà ở: 01 ngôi nhà tiền chế do anh N đang ở, chị yêu cầu được chia đôi số tiền bán được, chị N muốn được mua lại theo giá thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án định giá.

- 02 chiếc xe máy: 01 chiếc hiệu Vision mua năm 2019, 01 chiếc xe Dream trị giá khoảng 3.000.000 đồng. Chị yêu cầu được hưởng chiếc xe Dream.

- Về phần nợ chung: Chị Tr cho rằng vào năm 2019 và năm 2020 anh N bệnh nặng, chị phải vay mượn nợ và hốt hụi, hiện số nợ còn thiếu là 40.000.000 đồng. Khi ly hôn chị yêu cầu chị sẽ tự trả số nợ trên, không yêu cầu anh N trả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Văn N và chị Lê Thu Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định.

[2] Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của anh N thấy rằng: Anh N và chị Tr chung sống năm 1994, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Việc anh N yêu cầu được ly hôn với chị Tr, được chị Tr đồng ý. Xét thấy, theo khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì *“Nam, nữ đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của vợ chồng...”*. Đối chiếu với quy định trên, mặt dù anh, chị thống nhất thuận tình ly hôn nhưng Hội đồng xét xử không công nhận việc thuận tình ly hôn của anh, chị mà căn cứ khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh, chị là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Anh N xác định có 01 con chung nhưng đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị Tr trước không có ý kiến gì về vấn đề này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Anh N cho rằng không có; chị Tr trước đặt ra yêu cầu chia tài sản nhưng yêu cầu của chị sau khi đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nên căn cứ khoản 3 Điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này. Trường hợp có phát sinh tranh chấp liên quan đến các tài sản nêu trên chị Tr có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[5] Về nợ: Anh N xác định không có, chị Tr cho rằng có nợ khoản 40.000.000 đồng, chị đồng ý đứng ra trả toàn bộ cho chủ nợ. Theo thông báo số 150/TB-TA ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi về việc yêu cầu

chị Tr cung cấp thông tin các chủ nợ để Tòa án đưa họ vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng hết thời gian cung cấp thông tin theo yêu cầu của Tòa án chị Tr không cung cấp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh N phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Phạm Văn N và chị Lê Thu Tr.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Phạm Văn N phải chịu là 300.000 đồng. Anh N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0012132 ngày 02/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, anh N đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Ngọc Mai